

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM GATEWAY**  
**Tầng 10, TNR Tower, 180 – 192 Nguyễn Công Trứ,**  
**Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2018**

*TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2019*

## MỤC LỤC



|   |    |
|---|----|
| I. THÔNG TIN CHUNG .....  | 1  |
| 1. Thông tin khái quát .....  | 1  |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển .....   | 1  |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....   | 1  |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....            | 2  |
| 5. Định hướng phát triển .....  | 2  |
| 6. Các rủi ro .....   | 3  |
| II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....  | 5  |
| 1. Tình hình hoạt động kinh doanh .....   | 5  |
| 2. Tổ chức và nhân sự .....   | 6  |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....                                | 8  |
| 4. Tình hình tài chính .....  | 8  |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....                             | 9  |
| 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty .....                | 9  |
| III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....                                     | 10 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh.....   | 10 |
| 2. Tình hình tài chính: .....   | 10 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:.....                          | 11 |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: .....   | 11 |
| 5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán .....                      | 12 |
| 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty ..... | 12 |
| IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY                             | 12 |
| 1. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về các mặt hoạt động của Công ty.....                 | 12 |
| 2. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc .....              | 12 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội Đồng Quản Trị.....                                  | 12 |
| V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....  | 13 |
| VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH .....   | 13 |
| 1. Ý kiến kiểm toán: .....  | 13 |
| 2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán. ....  | 13 |



## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM GATEWAY**
- Tên tiếng Anh : VIETNAM GATEWAY SECURITIES JSC.
- Tên viết tắt : VGW
- Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 42/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006, giấy phép điều chỉnh số 97/GPĐC-UBCK cấp ngày 20/11/2018;
- Mã số thuế : 0304763878
- Vốn điều lệ : 110.538.460.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 110.538.460.000 đồng
- Địa chỉ : Tầng 10, Tòa nhà TNR, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
- Số điện thoại : 028.3914 7027
- Số fax : 028.3914 7020
- Website : [www.vietgw.com](http://www.vietgw.com)
- Mã cổ phiếu (nếu có): Không

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Việt Nam Gateway trước đây là Công ty Cổ phần Chứng Khoán Tâm Nhìn được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005774 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 22/12/2006; Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 42/UBCK-GPHĐKD ngày 28 tháng 12 năm 2006 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp và Giấy phép điều chỉnh số 97/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/11/2018.

Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 12.000.000.000 đồng và được bổ sung trong từng thời kỳ theo các Giấy phép điều chỉnh. Căn cứ Nghị quyết số 04/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/09/2017 của Đại hội đồng cổ đông, trong năm 2017, Công ty đã thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ lên thành 110.538.460.000 đồng.

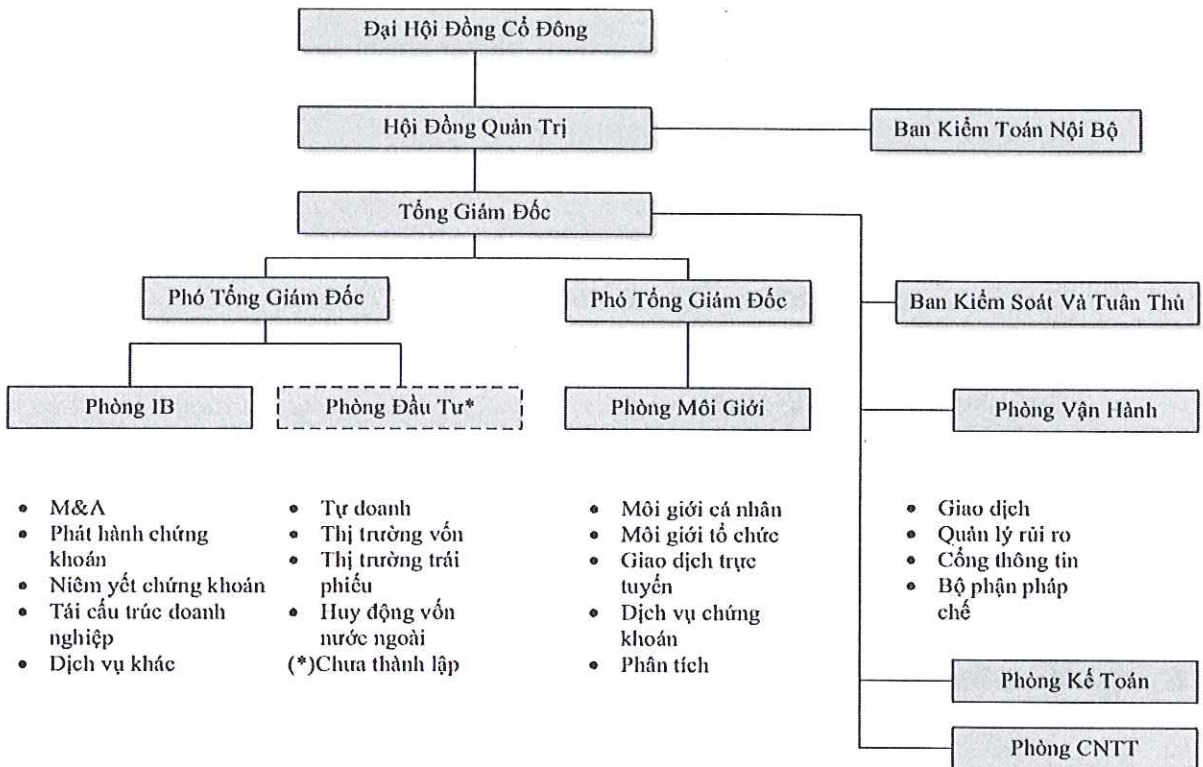
### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
  - Môi giới chứng khoán;
  - Lưu ký chứng khoán;
- Địa bàn kinh doanh: không giới hạn



4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, có Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc, Ban Kiểm Toán Nội Bộ trực thuộc Hội Đồng Quản Trị và các phòng ban chức năng.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
  - Tập trung xây dựng đội ngũ chuyên môn vững mạnh để thực hiện tốt nhất các nghiệp vụ môi giới chứng khoán và tư vấn tài chính doanh nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán.
  - Tiến hành mở rộng cơ sở khách hàng trong và ngoài nước thông qua việc đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ môi giới và dịch vụ ngân hàng đầu tư tốt nhất cho khách hàng.
  - Mở rộng phạm vi hoạt động kinh doanh thông qua bổ sung mảng tự doanh chứng khoán và cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng như hoạt động ứng trước tiền bán chứng khoán, giao dịch ký quỹ chứng khoán khi đáp ứng các điều kiện theo quy định.
  - Từng bước nâng cao kết quả hoạt động của công ty, nhằm đem lại lợi nhuận cho cổ đông, đảm bảo lợi ích và quyền lợi cho đội ngũ nhân viên.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
  - Phát triển quan hệ chiến lược dài hạn với các định chế tài chính, cộng đồng doanh nghiệp và cộng đồng đầu tư, nhằm tối đa hóa lợi ích của các khách hàng và đối tác.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, xây dựng một môi trường văn hóa công ty khuyến khích tinh thần doanh nhân, sáng tạo, kỷ luật cao, chia sẻ năng lực, trí tuệ và nguồn lực.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Với việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật cũng như đạo đức kinh doanh, chúng tôi mong muốn góp phần xây dựng một thị trường chứng khoán minh bạch, hiệu quả và bền vững.

## 6. Các rủi ro:

Công ty chứng khoán thuộc dạng công ty thành lập có điều kiện và được xếp vào diện các định chế tài chính. Các rủi ro liên quan đến công ty và có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh cũng như việc thực hiện các mục tiêu của công ty bao gồm:

### a. Rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống và quy trình nghiệp vụ, lỗi con người trong quá trình tác nghiệp, hoặc do thiếu vốn kinh doanh phát sinh từ các khoản chi phí, lỗ từ hoạt động đầu tư, hoặc do các nguyên nhân khách quan khác. Rủi ro hoạt động phát sinh trong quá trình tác nghiệp và cung cấp dịch vụ tại công ty. Rủi ro hoạt động tại Công ty có thể bao gồm:

- Rủi ro do các quy trình thực hiện chưa phù hợp với các quy định pháp luật, chưa phù hợp với cơ cấu hoạt động của công ty gây ra sự không chính xác trong việc thiết lập hệ thống quản lý rủi ro.
- Rủi ro do lỗi con người trong quá trình tác nghiệp, ví dụ như thông tin tài khoản khách hàng bị tiết lộ, nhân viên môi giới đặt sai lệnh của khách hàng, nhân viên môi giới đặt lệnh mua/bán chứng khoán khi khách hàng không có đủ tiền/chứng khoán theo quy định, hoặc nhân viên môi giới thỏa hiệp với khách hàng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật về chứng khoán.
- Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin do hệ thống không tương thích hoặc xảy ra sự cố lỗi kỹ thuật gây nên việc giao dịch không thực hiện được hoặc làm gián đoạn giao dịch. Rủi ro công nghệ thông tin cũng có thể xảy ra trong trường hợp hệ thống mạng, hệ thống đặt lệnh của Công ty bị xâm nhập, ăn cắp dữ liệu nội bộ hoặc lấy thông tin khách hàng sử dụng để gây thiệt hại uy tín và hoạt động của Công ty.
- Rủi ro do các khoản lỗ trong hoạt động kinh doanh dẫn đến thiếu hụt về vốn kinh doanh, không đáp ứng được các yêu cầu về chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định và gây ra thiệt hại cho công ty.

Công ty đã thực hiện một số giải pháp để hạn chế rủi ro hoạt động tại Công ty như sau:

- Công ty đã ban hành các bộ quy trình tại các bộ phận nghiệp vụ có liên quan đến hoạt động kinh doanh chứng khoán như môi giới, giao dịch chứng khoán, kế toán, lưu ký, công nghệ thông tin và thường xuyên sửa đổi, cập nhật các quy trình để đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Công ty hạn chế tối đa các rủi ro xuất phát từ lỗi con người trong quá trình tác nghiệp (ví dụ các lỗi trong quá trình nhận lệnh, nhập lệnh của khách hàng...) thông qua việc



ban hành và kiểm soát thi hành các quy trình nghiệp vụ, đảm bảo việc phân định rõ ràng quyền hạn và trách nhiệm của mỗi cá nhân, mỗi bộ phận và đảm bảo nguyên tắc các công việc được thực hiện theo cơ chế kiểm soát chéo. Bên cạnh đó, việc đào tạo, nâng cao trình độ nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp của nhân viên cũng được thực hiện một cách thường xuyên.

- Việc bảo vệ thông tin cá nhân và giao dịch của khách hàng luôn được đặt lên hàng đầu, song song với việc tuân thủ nghiêm ngặt quy trình hoạt động hàng ngày cũng như đảm bảo hệ thống sao lưu dự phòng luôn được kiểm tra để hệ thống giao dịch hoạt động với hiệu suất cao, tránh các trường hợp trục trặc hệ thống, đứt kết nối hoặc ngừng hoạt động gây tổn hại về tài chính cho cả VGW và khách hàng, làm sụt giảm uy tín của VGW. Công ty luôn tuân thủ các tiêu chuẩn về hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, các Sở Giao Dịch Chứng Khoán và Trung Tâm Lưu ký Chứng Khoán Việt Nam.
- Bộ phận Kiểm soát và Tuân Thủ thực hiện kiểm tra, rà soát các hoạt động giao dịch chứng khoán định kỳ, việc thực hiện quy trình nghiệp vụ của nhân viên để đảm bảo các quy trình được thực hiện đầy đủ, phát hiện kịp thời các sai phạm trong quá trình hoạt động, đồng thời có thể rà soát và điều chỉnh các quy định cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Bộ phận Kế toán thường xuyên báo cáo về tỉ lệ an toàn tài chính cho Ban Tổng Giám Đốc để kịp thời có phương án bổ sung nguồn vốn kinh doanh phục vụ cho hoạt động của Công ty, tuân thủ yêu cầu về chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật.

#### ***b. Rủi ro thanh toán***

Rủi ro thanh toán là rủi ro xảy ra khi đối tác không thể thanh toán đúng hạn hoặc không thể chuyển giao tài sản đúng hạn như cam kết. Rủi ro này có thể xảy ra khi công ty hoặc các thành viên lưu ký có liên quan bị thiếu hụt số dư tiền hay chứng khoán trên tài khoản để thanh toán cho các giao dịch trong ngày, có thể dẫn đến việc kết quả giao dịch của khách hàng tại công ty bị hủy. Rủi ro thanh toán cũng có thể xảy ra khi ngân hàng nơi Công ty có tài khoản tiền gửi không kịp chi trả tiền cho Công ty khi có nhu cầu.

Để ngăn ngừa các rủi ro thanh toán có thể xảy ra tại Công ty, Công ty có những yêu cầu cụ thể và cơ chế phối hợp chặt chẽ với ngân hàng lưu ký cũng như ngân hàng hợp tác quản lý tiền gửi của nhà đầu tư để đảm bảo nhà đầu tư có đủ 100% tiền hoặc chứng khoán trong tài khoản trước khi thực hiện giao dịch. Đối với trường hợp thiếu hụt tiền hoặc chứng khoán của các thành viên lưu ký có liên quan, đây là những rủi ro nằm ngoài sự kiểm soát của Công ty, nên Công ty chỉ có khả năng hỗ trợ khách hàng trong việc xử lý lỗi cũng như yêu cầu bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có). Để hạn chế rủi ro thanh toán đối với các khoản tiền gửi, Công ty lựa chọn những ngân hàng lớn, có uy tín và có chỉ số an toàn tài chính cao để mở các tài khoản tiền gửi.

#### ***c. Rủi ro thanh khoản***



Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi Công ty không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn. Công ty quản trị rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền ở mức mà Ban Tổng Giám Đốc cho là đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về dòng tiền.

#### **d. Rủi ro pháp lý**

Rủi ro pháp lý là rủi ro phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh, và từ việc hủy bỏ hợp đồng do hợp đồng bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, thiếu sót các điều khoản hoặc chưa hoàn thiện các tiêu chuẩn, hoặc do các nguyên nhân khác. Rủi ro pháp lý cũng có thể đến từ việc thay đổi các chính sách, quy định của cơ quan quản lý gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của Công ty, hoặc Công ty không kịp thời cập nhật sự thay đổi của pháp luật, hiểu sai hoặc vận dụng sai quy định của pháp luật trong từng trường hợp cụ thể.

Trong nỗ lực nhằm hạn chế nguy cơ xảy ra rủi ro pháp lý, Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc VGW quán triệt ý thức tuân thủ trong toàn bộ Công ty. Các quy định pháp luật mới cũng như các chính sách, quy định nội bộ được phổ biến đến từng nhân viên thông qua các trường bộ phận, hoặc thông qua các buổi đào tạo nội bộ do bộ phận Kiểm soát và Tuân thủ phụ trách. Việc kiểm soát nội bộ cũng được thực hiện thường xuyên tại các bộ phận để kịp thời phát hiện và xử lý kịp thời những sai phạm, đồng thời sửa đổi, bổ sung các quy trình nội bộ cho phù hợp với yêu cầu pháp luật và thực tiễn kinh doanh. Các hợp đồng, thỏa thuận của Công ty với khách hàng, đối tác cũng phải được rà soát bởi luật sư nội bộ của Công ty trước khi được ký kết, thực hiện nhằm đảm bảo tính hợp pháp của hợp đồng, giao dịch cũng như để bảo vệ lợi ích chính đáng của Công ty. Ban Kiểm Soát và Tuân Thủ có trách nhiệm thường xuyên cập nhật những văn bản pháp luật mới nhất liên quan đến lĩnh vực chứng khoán và các lĩnh vực liên quan, nghiên cứu và tư vấn cho ban lãnh đạo về sự ảnh hưởng của các văn bản trong giai đoạn dự thảo để có sự chuẩn bị phù hợp và hạn chế những rủi ro liên quan đến vấn đề pháp lý.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

### **1. Tình hình hoạt động kinh doanh**

#### **a. Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2018:**

- Tổng doanh thu trong năm 2018 của Công ty là 594.969.249 đồng, trong đó doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính là 363.636.364 đồng, chiếm 61% tổng doanh thu.
- Công ty đang trong quá trình tái cấu trúc nên chi phí quản lý doanh nghiệp tăng cao. Số lượng nhân sự tăng từ 12 người (từ thời điểm bắt đầu tái cấu trúc năm 2017) lên 21 người (cuối năm 2018). Chi phí vận hành cũng tăng cao nên năm 2018 Công ty bị lỗ 15.536.587.376 đồng.

#### **b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

- Doanh thu của công ty trong năm 2018 giảm nhiều so với năm 2017 do Công ty đang ổn định lại hoạt động sau quá trình tái cơ cấu. Tuy nhiên, trong năm 2018 Công ty cũng đã ký kết được một số hợp đồng tư vấn, đang xúc tiến hợp tác với một số khách hàng, hứa hẹn sẽ đem lại nguồn thu nhất định cho Công ty trong các năm tới.

- Đối với kế hoạch lợi nhuận, năm 2018 Công ty không đạt kế hoạch do bị lỗ.

**2. Tổ chức và nhân sự:**
**▪ Danh sách Ban điều hành:**

| Vị trí                      | Họ tên         | Tóm tắt lý lịch  | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết |
|-----------------------------|----------------|--|-------------------------------------|
| Tổng Giám Đốc               | Trịnh Vĩ Đạt   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sinh : 1976</li> <li>- Quốc tịch : Việt Nam</li> <li>- Trình độ chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cử nhân tài chính ngân hàng –Đại học Kinh tế TP HCM.</li> </ul> </li> <li>- Quá trình làm việc: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính và chứng khoán.</li> <li>▪ Từng đảm nhận vị trí Giám đốc Khối tư vấn tại Công ty Chứng Khoán Sacombank và tham gia trực tiếp vào các dự án niêm yết cổ phiếu cho: SBT, KDH, HQC, SZL, HLA, SCR... và huy động vốn cho : STB, SCR, SPM...</li> <li>▪ Hiện đảm nhận vị trí Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên HĐQT.</li> </ul> </li> </ul> | 0%                                  |
| Phó Tổng Giám Đốc điều hành | Trần Tổng Sáng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sinh : 1985</li> <li>- Quốc tịch : Việt Nam</li> <li>- Trình độ chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Thạc Sĩ Tài Chính – Đại Học Quốc Gia Cao Hùng - Đài Loan.</li> </ul> </li> <li>- Quá trình làm việc: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ 01/2010 – 12/2014: Chuyên Viên Tư Vấn Tài Chính Cao Cấp tại Công Ty CP Chứng Khoán Ngân Hàng Sài Gòn Thương Tín.</li> <li>▪ 01/2015 – 06/2016: Phó Giám Đốc tại Công Ty TNHH Sài Gòn Huy Phú.</li> <li>▪ 07/2016 – 06/2017: Giám Đốc Kinh Doanh tại VPĐD Công Ty Aver.</li> <li>▪ Hiện đảm nhận vị trí Phó Tổng Giám Đốc điều hành kiêm Chủ tịch HĐQT của VGW.</li> </ul> </li> </ul>              | 3,35%                               |



|                          |                      |  |           |
|--------------------------|----------------------|--|-----------|
| <p>Phó Tổng Giám Đốc</p> | <p>Trần Anh Dũng</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sinh: 1977</li> <li>- Quốc tịch: Việt Nam</li> <li>- Trình độ chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Thạc Sĩ chuyên ngành Quản Trị Kinh Doanh – Đại Học Kinh Tế Quốc Dân Hà Nội – Đại Học IMPAC.</li> </ul> </li> <li>- Quá trình làm việc: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ 01/2002-02/2013: Trưởng Phòng Giao Dịch tại Công ty CP Chứng Khoán Bảo Việt – CN TP.HCM.</li> <li>▪ 03/2014-07/2015: Trưởng Phòng Môi Giới tại Công Ty CP Chứng Khoán Beta.</li> <li>▪ 02/2016 – 10/2017: Trưởng Phòng Môi Giới tại Công Ty CP Chứng Khoán Đại Dương – CN Sài Gòn.</li> <li>▪ Hiện đảm nhận vị trí Phó Tổng Giám Đốc của VGW.</li> </ul> </li> </ul>                           | <p>0%</p> |
| <p>Kế toán trưởng</p>    | <p>Hồ Thị Kiều</p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sinh: 1987</li> <li>- Quốc tịch: Việt Nam</li> <li>- Trình độ chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán tài chính - Đại học Ngân hàng TP. HCM</li> <li>▪ Chứng chỉ Kế toán trưởng</li> </ul> </li> <li>- Quá trình làm việc: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ 7/2009-2/2012: Kế toán thanh toán &amp; Kế toán tổng hợp – Công Ty TNHH Không Gian Riêng.</li> <li>▪ 3/2012-10/2013: Kế toán tổng hợp – Công Ty TNHH AP Expertise.</li> <li>▪ 11/2013 – 10/2017: Quyền Kế toán trưởng – Công ty CP Chứng Khoán Việt Nam Gateway.</li> <li>▪ 10/2017 – nay: Kế toán trưởng – Công ty CP Chứng Khoán Việt Nam Gateway.</li> </ul> </li> </ul> | <p>0%</p> |

- **Những thay đổi trong ban điều hành trong năm:**
  - Không có
- **Số lượng cán bộ nhân viên tại thời điểm 31/12/2018:** 21 người

▪ **Các chính sách đối với người lao động:**

- Thực hiện chính sách chi trả lương, thưởng, phụ cấp theo Luật Lao Động đảm bảo quyền lợi cho cán bộ nhân viên của Công ty.
- Được tham dự các khóa đào tạo kỹ năng và đào tạo chuyên môn theo yêu cầu của công việc.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

*a. Các khoản đầu tư lớn:* Công ty không có các khoản đầu tư lớn trong năm.

*b. Các công ty con, công ty liên kết:* Không có

**4. Tình hình tài chính:**

*a. Tình hình tài chính*

| Chỉ tiêu                          | 2017<br>(đồng) | 2018<br>(đồng)  | % tăng<br>giảm |
|-----------------------------------|----------------|-----------------|----------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 48.585.222.091 | 33.072.127.955  | -31,9%         |
| Doanh thu thuần                   | 6.447.865.669  | 594.969.249     | -90,8%         |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 5.394.943.501  | -276.821.770    | -105,3%        |
| Lợi nhuận khác                    | -11.533.477    | 1.735.754       | n/a            |
| Lợi nhuận trước thuế              | -1.600.909.149 | -15.536.587.376 | -870,5%        |
| Lợi nhuận sau thuế                | -1.600.909.149 | -15.536.587.376 | -870,5%        |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức        |                |                 | -              |

*b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

| Các chỉ tiêu  | Đơn vị | 2017   | 2018     |
|---|--------|--------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>             |        |        |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn:                          |        |        |          |
| Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn                          | lần    | 76,99  | 40,96    |
| + Hệ số thanh toán nhanh:                             |        |        |          |
| <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u><br>Nợ ngắn hạn | lần    | 76,99  | 40,96    |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>                      |        |        |          |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                               | %      | 1,12   | 1,72     |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                             | %      | 1,13   | 1,75     |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>              |        |        |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho                              |        |        |          |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân               |        |        |          |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản                        | %      | 13,27  | 1,80     |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>               |        |        |          |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần            | %      | -24,83 | -2611,33 |
|   | %      | -3,33  | -14,06   |



|   |   |       |        |
|---|---|-------|--------|
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                 | % | -3,30 | -46,98 |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                   | % | 83,67 | -98,02 |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần |   |       |        |

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**
**a. Cổ phần:**

- Cổ phần phổ thông: 11.053.846 cổ phần. Tại thời điểm 31/12/2018, tất cả cổ phần phổ thông của Công ty đều là cổ phần tự do chuyển nhượng.
- Cổ phần ưu đãi: Không có

**b. Cơ cấu cổ đông:**

| STT        | Loại cổ đông      | Số lượng cổ đông | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ sở hữu   |
|------------|-------------------|------------------|--------------------|----------------|
| <b>I</b>   | <b>Trong nước</b> | <b>7</b>         | <b>5.955.846</b>   | <b>53,88%</b>  |
| 1          | Cá nhân           | 7                | 5.955.846          | 53,88%         |
| 2          | Tổ chức           | 0                | 0                  | 0%             |
| <b>II</b>  | <b>Nước ngoài</b> | <b>5</b>         | <b>5.098.000</b>   | <b>46,12%</b>  |
| 1          | Cá nhân           | 5                | 5.098.000          | 46,12%         |
| 2          | Tổ chức           | 0                | 0                  | 0%             |
| <b>III</b> | <b>Tổng cộng</b>  | <b>12</b>        | <b>11.053.846</b>  | <b>100,00%</b> |

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Không có

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có.

**e. Các chứng khoán khác:** Không có.

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**
**a. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

**b. Chính sách liên quan đến người lao động**

- Số lượng lao động: Đến cuối năm 2018, công ty có 21 nhân viên.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty đảm bảo cho người lao động được hưởng tất cả các chế độ về lương và phụ cấp theo quy định của pháp luật, phù hợp với năng lực và trình độ của từng người.
  - Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người lao động trong Công ty.
  - Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho nhân viên, thường xuyên tổ chức những buổi giao lưu gặp gỡ giữa nhân viên Công ty qua các sự kiện và những dịp lễ.
- *Hoạt động đào tạo người lao động:*
- Công ty khuyến khích và hỗ trợ chi phí để nhân viên tham gia học và hoàn thành các chứng chỉ hành nghề chứng khoán, cũng như tạo điều kiện để nhân viên tham dự các khóa đào tạo kỹ năng và đào tạo chuyên môn theo yêu cầu của công việc.
  - Công ty thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo nội bộ cho nhân viên nhằm cập nhật các quy định mới liên quan đến công việc chuyên môn của nhân viên. Ngoài ra, công ty cũng mở các lớp ngôn ngữ để nhân viên phát triển các kỹ năng cần thiết phục vụ cho công việc.
- c. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:* Công ty luôn khuyến khích nhân viên tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng địa phương.
- d. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:*  
Chưa có

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

- Tổng doanh thu năm 2018 giảm 90,8% so với năm 2017, trong đó chủ yếu đến từ sự sụt giảm của doanh thu môi giới. Trong năm Công ty đã ký kết một số hợp đồng tư vấn tài chính đánh dấu sự nỗ lực cố gắng trong việc mở rộng và phát triển nghiệp vụ của Công ty.
- Trong năm 2018, Công ty không có phát sinh lỗi giao dịch chứng khoán, đảm bảo kiểm soát rủi ro trong hệ thống, tuân thủ các quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan quản lý.
- Đội ngũ nhân viên thường xuyên được đào tạo, cập nhật, nâng cao kiến thức nghiệp vụ, sản phẩm mới trên thị trường, đảm bảo hệ thống vận hành và nhân sự tham gia đầy đủ các buổi thử nghiệm cùng các Sở Giao Dịch Chứng Khoán, Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán trước khi chính thức đưa các sản phẩm, dịch vụ mới đi vào hoạt động.

#### 2. Tình hình tài chính:

##### a. *Tình hình tài sản*

| Cơ cấu tài sản                     | Đơn vị | 2017  | 2018  |
|------------------------------------|--------|-------|-------|
| Tài sản ngắn hạn / Tổng số Tài sản | %      | 86,31 | 70,37 |



|                                   |   |       |       |
|-----------------------------------|---|-------|-------|
| Tài sản dài hạn / Tổng số Tài sản | % | 13,69 | 29,63 |
|-----------------------------------|---|-------|-------|

**b. Tình hình nợ phải trả**

| Các chỉ tiêu                                     | Đơn vị | 2017  | 2018  |
|--|--------|-------|-------|
| 1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>        |        |       |       |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn:<br>TSLĐ/Nợ ngắn hạn | lần    | 76,99 | 40,96 |
| 2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>                 |        |       |       |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                          | %      | 1,12  | 1,72  |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                        | %      | 1,13  | 1,75  |

- Tỷ lệ nợ phải trả của Công ty hiện tại rất thấp, chủ yếu là các khoản phải trả ngắn hạn cho các chi phí hoạt động của Công ty. Trong năm 2018, Công ty không phát sinh bất kỳ khoản nợ vay ngân hàng nào.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Trong năm 2018, Công ty đã bổ sung và cập nhật các quy trình nghiệp vụ của bộ phận môi giới cho phù hợp với các quy định pháp luật mới được ban hành.
- Các chính sách, quy trình đã được ban hành trước đó như Chính sách giao dịch cá nhân, Chính sách phòng, chống rửa tiền, Chính sách quản trị rủi ro cũng được đưa vào áp dụng tại Công ty, góp phần nâng cao khả năng kiểm soát, phát hiện các giao dịch không phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty, đồng thời có biện pháp ngăn ngừa các hành vi vi phạm.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phát triển khách hàng nhằm tăng doanh thu từ hoạt động môi giới trong năm 2019, dựa trên nền tảng dịch vụ chất lượng và năng lực cạnh tranh thông qua hợp tác chiến lược và ổn định tài chính doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác đào tạo nhân lực, nhằm đảm bảo cung cấp dịch vụ môi giới cho khách hàng là tổ chức cũng như các định chế tài chính trong và ngoài nước.
- Tiếp tục phát triển các dịch vụ ngân hàng đầu tư và đẩy mạnh hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp, tìm kiếm và phát triển thị trường phục vụ cho các nhu cầu chuyên biệt của khách hàng nhằm gia tăng nguồn thu cho hoạt động kinh doanh.
- Ngoài ra Công ty còn có kế hoạch đa dạng hóa hoạt động kinh doanh thông qua việc mở rộng thêm hoạt động tự doanh và cung cấp các dịch vụ tài chính như ứng trước tiền bán, giao dịch ký quỹ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Công ty hướng tới mục tiêu tạo thành chuỗi dịch vụ giá trị đầy đủ cho khách hàng, từ đó tạo sức bật để tăng trưởng khách hàng và doanh thu cho Công ty.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty
  - a. **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):**  
Vi hoạt động trong ngành cung cấp dịch vụ tài chính nên Công ty không có bất kỳ hoạt động nào tác động tiêu cực đến môi trường.
  - b. **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:** Mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty còn nhiều khó khăn, Công ty vẫn luôn cố gắng đảm bảo các vấn đề liên quan đến lợi ích của người lao động. Các chế độ chính sách được thực hiện đầy đủ, các hoạt động đào tạo và giao lưu vẫn được Công ty tổ chức nhằm đảm bảo sức khỏe thể chất và tinh thần cho đội ngũ nhân viên toàn Công ty.
  - c. **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**  
Thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ về thuế cho Nhà nước, qua đó thể hiện trách nhiệm với cộng đồng.

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

##### 1. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Trong năm 2018, Công ty đã đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng Khoán Việt Nam Gateway, nhanh chóng ổn định đội ngũ nhân sự, thay đổi nhận diện thương hiệu và xây dựng website mới.
- Vì hoạt động trong ngành dịch vụ tài chính nên Công ty không có bất kỳ hoạt động nào tác động tiêu cực đến môi trường. Công ty nỗ lực hoàn thành trách nhiệm xã hội thông qua việc kê khai, đóng thuế đầy đủ cho Nhà nước, cũng như thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật, góp phần làm minh bạch hóa môi trường đầu tư nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng.

##### 2. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc:

- Hội đồng Quản trị đánh giá cao sự tuân thủ pháp luật cũng như các quy định của các cơ quan quản lý mà Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban chức năng đã thực hiện trong quá trình điều hành Công ty. Ban Tổng Giám Đốc Công ty đã thực hiện tốt các chức năng trong quản trị, điều hành Công ty, triển khai hiệu quả nhiều giải pháp, duy trì ổn định hoạt động kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động. Báo cáo trung thực các hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám Đốc cho Hội đồng Quản trị. Hoàn chỉnh đồng bộ các văn bản pháp lý, các quy chế, quy định nội bộ, nâng cao hiệu quả quản lý.

##### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội Đồng Quản Trị:

- Tiếp tục duy trì định hướng phục vụ và phát triển khách hàng trong nước và nước ngoài, từng bước nâng cao doanh thu từ hoạt động môi giới và phát triển mạnh các dịch vụ ngân hàng đầu tư;
- Tìm kiếm và phát triển thị trường mới phục vụ cho các nhu cầu chuyên biệt của khách hàng nhằm gia tăng nguồn thu cho hoạt động kinh doanh.



- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành, duy trì tình hình tài chính lành mạnh, nghiên cứu và áp dụng các công cụ quản lý rủi ro;
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự, quy trình làm việc, áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh tiên tiến, các quy trình kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm đảm bảo bộ máy điều hành hoạt động chuyên nghiệp, trách nhiệm cao và có hiệu quả.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY** (*Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này*): Công ty không phải là tổ chức niêm yết.

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**1. Ý kiến kiểm toán:**

**a. Đơn vị kiểm toán độc lập:** Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS)

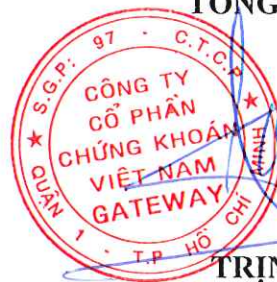
**b. Ý kiến kiểm toán độc lập:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Việt Nam Gateway tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như báo cáo kết quả hoạt động riêng, báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu riêng và các luồng lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan tại Việt Nam đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:** Theo phụ lục đính kèm.

Tp. HCM, ngày 02 tháng 04 năm 2019

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TRỊNH VĨ ĐẠT**

